

Phẩm 186: **CHƯƠNG NẠN CỦA ĐỊNH**

Định này nếu xa lìa các chương ngại, thì có khả năng thành tựu lợi lớn. Chương nạn của Định đó gọi là cái mừng thô (biểu lộ bên ngoài). Như trong kinh dạy: “Ta sinh tâm mừng thô làm trở ngại pháp”. Hành giả không nên sinh khởi mừng thô này, vì có các lỗi tham đắm làm tán loạn tâm định.

Hỏi: Do pháp sinh mừng... làm sao không cho sinh?

Đáp: Hành giả nhớ nghĩ về “không” thì chẳng sinh mừng. Vì có tướng chúng sinh, nên mới sinh mừng. Năm ấm rỗng không chẳng có chúng sinh, vì sao sinh mừng? Hành giả phải nhớ nghĩ như vậy: Do nhân duyên nên tất cả các pháp sinh gọi là ánh sáng, trong đó đâu có gì mừng? Hành giả nhận thấy pháp do mừng ấy, nếu tìm xét thì đều là bại hoại, nên mừng thô diệt. Hành giả lại mong cầu việc lớn không vì pháp ánh sáng v.v..., thế cho nên không sinh mừng. Hành giả thấy được lợi ích của diệt trừ tướng nên không vì tướng ánh sáng ấy làm mừng. Hành giả này tu tập vắng lặng, muốn diệt trừ các phiền não, nên không sinh mừng. Nhờ các duyên này, nên thường diệt trừ các mừng thô. Lại có sợ hãi chương nạn của định: Hành giả thấy duyên đáng sợ nên sinh lo sợ. Thế gian có nhiều điều sợ hãi hành giả đều thấy biết hết. Trong những việc này đều nên suy xét kỹ về vô thường hủy hoại chẳng nên thuận theo. Vì sao? Vì trong pháp tọa thiền có nhân duyên thấy các việc đáng, không thể vì đó mà sinh lo sợ. Vì việc ấy đều hư dối trống rỗng, như người huyền thuật lừa gạt phàm phu, chẳng phải chân thật. Suy nghĩ như thế là xa lìa được sợ hãi. Nướng vào pháp “không” thì chẳng lo sợ. Liên suy nghĩ: Do năng lực ta tu nên cảm được hiện tướng lạ này, không nên lo sợ. Nghĩ thân có đủ công đức trì giới đa văn, không có nhân duyên có thể gia hại, nên không lo sợ. Hành giả này rất ưa thích đạo không tiếc thân mạng, thì có gì lo sợ. Vì thế sự sợ hãi không thể xen vào. Hơn nữa, tâm thường trú ở chánh niệm, tướng ấy mạnh mẽ nên không sợ hãi, lo sợ là tướng mềm yếu. Dùng những phương pháp như vậy để diệt trừ lo sợ. Lại có những duyên không thích hợp là chương nạn của định. Như có những bệnh lạnh nóng, hoặc các nhân duyên mệt mỏi mất ngủ, khiến cho thân không thích ứng. Hoặc có những phiền não tham lam lo buồn, ganh tị làm cho tâm không điều hòa thì mất thiền định. Vì vậy hành giả nên tự giữ gìn thân tâm khiến cho được điều hòa. Lại có chương nạn của định là tướng khác lạ. Đó là tướng cấu uế, cũng có tướng chẳng phải cấu uế có thể làm tán loạn

thiền định, như tướng bố thí v.v... Lại có chướng nạn của định là không quên bình. Đó là tinh tấn hoặc chậm, hoặc mau. Nếu mau thì thân tâm mệt mỏi, trái lại chậm thì không giữ được tướng định; cả hai đều là lùi lại mất định. Như bắt chim nhanh thì mệt mỏi, chậm thì nó bay đi. Như điều chỉnh dây đàn, hoặc căng, hoặc chùng đều không thành tiếng. Tinh tấn nếu mau thì khó hoàn thành. Như Đức Phật dạy Tôn giả A-na-luật “Người tinh tấn quá mức, chắc chắn sẽ biếng nhác”. Vì sao? Vì tinh tấn quá thì việc không thành trở lại biếng nhác, tinh tấn nếu chậm quá thì việc cũng không thành. Vì thế không quên bình gọi là chướng nạn của định. Lại có chướng nạn của định là không nghĩ nhớ. Đó là không nhớ nghĩ pháp thiện. Giả sử có nhớ nghĩ pháp thiện cũng chẳng phải để thọ. Không nhớ nghĩ tướng của định mà lại nhớ sắc bên ngoài, gọi là không nhớ nghĩ. Hành giả phải nhất tâm tinh tấn nhớ nghĩ pháp đã thọ, như tay bưng chén dầu đầy. Lại có chướng nạn của định là trái ngược. Nghĩa là người nhiều tham dục, thì thọ tu pháp tâm từ, người nhiều giận dữ tu tập pháp bất tịnh, hoặc hai hạng người trên quán mười hai nhân duyên. Hoặc như trong tâm chìm đắm, lại tu chỉ; trong tâm động lại tu tinh tấn, hoặc trong hai loại tâm này (thực hành) tu xả, đây gọi là trái ngược. Lại, có chướng nạn của định là nói nhiều. Đó là nhiều giác quán. Giác quán là nhân của nói nặng. Hoặc tâm không thích an trú mà cưỡng buộc vào cảnh duyên. Lại có chướng nạn của định là không giữ lấy tướng. Tướng có ba loại: là tướng chỉ, tướng tinh tấn và tướng xả. Lại có ba tướng nữa: Tướng nhận định, tướng trụ và tướng khởi. Hành giả không biết rõ các tướng như vậy, nên mất đi thiền định. Lại có chướng nạn của định là mạn. Như nói ta có thể vào định, người kia không thể vào. Đây gọi là kiêu mạn. Hoặc nói người kia có khả năng còn ta không thể, đây gọi là ngã không bằng. Nếu chưa đắc định tự cho là đã đắc, thì gọi là tăng thượng mạn. Đối với định không nhiệm mầu mà sanh tưởng nhiệm mầu thì đây gọi là tà mạn. Lại các pháp tham v.v... cũng gọi là chướng nạn của định. Như trong kinh dạy: “Nếu hành giả thành tựu một pháp thì không thể quán mất vô thường”. Đó gọi là tham.

Hỏi: Tất cả những người chưa xa lìa dục đều không thể quán mất vô thường sao?

Đáp: Lời này có chút lỗi. Phải nói hiện tại đang khởi tham lam thì không thể quán mất vô thường, trong sự thành tựu cũng có sự sai khác. Có người lòng tham v.v... sâu dày thường ở tại tâm thì có thể chướng ngại định, nếu mỏng mà không thường thì không cho là nạn. Trong kinh dạy: “Mười ba pháp ác đều là nạn của định. Mười ba pháp thiện đều

thuận theo định. Đức Phật dạy: “Nếu không diệt trừ ba pháp tham sân si thì không thể thoát khỏi già, bệnh, chết. Nếu không đoạn trừ ba pháp ấy thì không có khả năng diệt tham lam, giận dữ, si mê, là thân kiến, giới thủ, nghi. Còn có ba pháp là tà niệm, tà hạnh, và tâm chìm đắm. Lại có ba pháp là nhớ nghĩ vọng tưởng, tuệ bất an, tâm tán loạn. Lại có ba pháp nữa là trạo cử, không giữ gìn các căn, phá giới. Lại có ba pháp là không có lòng tin, giới tà và biếng nhác. Có ba pháp là không thích người thiện, ghét nghe chánh pháp, ưa chỉ trích lỗi người khác. Lại có ba pháp là không cung kính, khó có thể cùng nói chuyện, làm bạn với người ác xấu. Nếu không diệt trừ được ba pháp thì không thể trừ bỏ các nạn không cung kính, việc khó cùng nói chuyện và bạn xấu ác. Có nghĩa là không hổ không thẹn, buông lung. Nếu có khả năng đoạn trừ việc không hổ không thẹn và buông lung thì diệt trừ việc không cung kính, khó cùng nói chuyện, quen bạn xấu ác và có năng lực diệt được thân kiến, giới thủ và nghi, và tham, sân, si cũng hết, thoát khỏi lão, bệnh, tử. Trong đó thoát được lão, bệnh, tử là Niết-bàn vô dư. Diệt hết tham lam, giận dữ, si mê gọi là quả A-la-hán. Niết-bàn hữu dư diệt trừ hết thân kiến, giới thủ và nghi là ba quả vị Sa-môn. Diệt tà niệm, tà hạnh, tâm chìm đắm là đạt được phần thiện căn ở trong Noãn... Dứt trừ nhớ nghĩ vọng tưởng, không an tuệ tâm tán loạn, nghĩa là tu tập bốn niệm xứ. Dứt trừ trạo cử, không giữ gìn các căn, phá giới, tức là lãnh thọ giới xuất gia. Dứt trừ việc không thích người thiện, ghét nghe chánh pháp, ưa chỉ trích lỗi người, không tin, giới tà và biếng nhác, không cung kính, khó cùng nói chuyện, quen bạn ác, không có hổ thẹn, buông lung, đó là người tại gia thanh tịnh. Vì sao? Vì người ở một mình, làm ác chẳng biết xấu hổ gọi là không hổ. Người này về sau tâm ác càng tăng trưởng, ở trong chúng làm việc xấu ác cũng không biết thẹn, đây gọi không có thẹn. Mất đi nguồn gốc pháp thiện của hai pháp thiện này, thường theo pháp ác gọi là buông lung. Do tạo thành ba pháp ác này nên không chịu lãnh thọ lời dạy của bậc sư trưởng tôn kính, gọi là không cung kính, chống trái lời thầy dạy gọi khó cùng nói chuyện. Như thế xa lìa sư trưởng, gần gũi người ác gọi là quen với bạn xấu ác. Ở trong ấy do không hổ sinh không cung kính, vì không biết thẹn sinh khó cùng nói chuyện, từ buông lung sinh làm quen với bạn xấu ác, nên không có lòng tin mà lãnh thọ pháp giới tà, thường biếng nhác, thường tiếp thu lời dạy của người xấu ác khiến không tin, cho là làm ác không có quả báo. Hoặc nghe nói làm ác bị quả báo liền thọ làm các pháp gà chó v.v..., mong cầu mau hết tội. Chịu làm pháp này không thấy có

lợi ích lại sinh biếng nhác, do biếng nhác nên không thích người thiện. Lại cho những người ấy không có hạnh chân thật, không có hạnh chơn chánh, cũng ghét nghe chánh pháp, cho thực hành chánh pháp đều như pháp tà không được lợi ích. Do tâm xấu xa nên thích chỉ trích lỗi người, cho pháp người kia tu tập đều như pháp mình hoàn toàn không được gì. Như vậy chẳng chế ngự được phiền não nên tâm trạo cử, do tâm trạo cử không chế ngự được các căn nên có thể phá giới, vì phá giới nên nhớ nghĩ xằng bậy, hành tuệ không an, tâm trí tán loạn, liền sinh nhớ nghĩ sai lầm, vì sinh nghĩ sai lầm nên liền tu đạo tà, khi tu tập đạo tà không có lợi ích nên tâm mê mờ. Do tâm không sáng suốt nên không dứt trừ được ba kiết (phiền não). Vì không dứt được ba phiền não ấy thì không thể đoạn trừ các suy của các bệnh, phiền não tham v.v..... Cùng những thứ trên chống trái nhau gọi là pháp trắng (pháp thiện). Lại có chương nạn của định là buồn rầu. Hành giả sinh nhớ nghĩ: “Ta đã ở trong bao nhiêu năm tháng như vậy mà không chứng đắc được định” cho nên sinh lo buồn. Lại ham thích mùi vị của hỷ cũng là chương nạn của định. Lại có chương nạn của định là không an lạc. Tuy sống nơi tốt, thầy giỏi mà tâm duyên với cảnh cũng không được an lạc. Lại các triền cái như tham lam v.v... đều gọi là chương nạn của định. Tóm lại, cho đến các việc áo mặc, ăn uống v.v... đều làm giảm bớt thiện căn, tăng trưởng bất thiện, đều gọi là chương nạn của định. Cho nên cần phải biết rõ, siêng năng mong cầu hạnh xa lìa.

